THE CONVERSION OF A DYING BONIST

SỰ CHUYỂN HÓA CỦA MỘT TÍN ĐỒ BÖN ĐANG HẤP HỐI — PART 4

ENGLISH ORIGINAL — PRINTED PAGE 253

To proud, pompous, and evil priests
The meatless nape is offered.

To proud black magicians, who practice sorcery,
The neck grease, maker of black-bitterness, is given.

To bigoted and sectarian monks
Is given the spinal marrow of disputation.

To greedy and contemptible solicitors,
The barren nose-tip of vanity is given.

To the yogi who strolls about the village,
The rumor-hungry ears are presented.

To disciples of small faith but with gross heresies,
The ill-rewarding spleen is served.

To the person who upsets and subverts the Brotherhood,
The bitter gall is given.

To the "grand" teachers, who have not realized
Mind-Essence,
The midriff, the ostentatious but vain Maṇḍala, is
offered.

To the yogi whose meditation practice is merely of
the mouth,
The lung, so tasteless yet so large in size, is
served.

To the yogi who knows little but boasts much,
The skin of the stomach is presented.

To town-dwellers, "Bon" monks who eat up life,
The gullet, which fosters lust and hate, is given.

To fraudulent forecasters who throw lots,
The water-holding bladders are presented.

To the presumptuous man who claims there is no Karma,
Is served the tail, symbol of erroneous views.

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 253

Đối với những tu sĩ kiêu căng, phô trương và độc ác,
Phần gáy không có thịt được dâng lên.

Đối với những pháp sư tà thuật kiêu ngạo, chuyên làm bùa chú,
Mỡ cổ, thứ gây nên nỗi cay đắng đen tối, được trao cho.

Đối với những tu sĩ cố chấp và chia rẽ tông phái,
Tủy sống của sự tranh luận được dâng lên.

Đối với những kẻ van xin tham lam và đáng khinh,
Đầu mũi trơ trụi của lòng hư danh được trao cho.

Đối với hành giả du-già lang thang khắp làng xóm,
Đôi tai ham nghe tin đồn được dâng lên.

Đối với những đệ tử ít đức tin nhưng đầy tà kiến,
Lá lách chẳng đem lại phần thưởng tốt đẹp được dọn ra.

Đối với kẻ gây xáo trộn và phá hoại Tăng đoàn,
Mật đắng được trao cho.

Đối với những vị “đại” đạo sư chưa chứng ngộ Tinh Túy của Tâm,
Phần hoành cách mô, mạn-đà-la phô trương nhưng vô ích, được dâng lên.

Đối với hành giả chỉ thiền định bằng miệng,
Lá phổi lớn nhưng nhạt nhẽo được dọn ra.

Đối với hành giả biết ít mà khoe khoang nhiều,
Lớp da dạ dày được trao cho.

Đối với những tu sĩ “Bön” sống nơi thành thị, tiêu hao sinh mạng,
Thực quản nuôi dưỡng tham ái và sân hận được trao cho.

Đối với những thầy bói gian trá gieo quẻ,
Những bọng đái chứa nước được dâng lên.

Đối với kẻ ngạo mạn tuyên bố không có Nghiệp,
Cái đuôi, biểu tượng của tà kiến, được dọn ra.

To those who lack both modesty and scruple
Is served the anus, which ruins them and others.

To yogis, who cling to mind in meditation,
The brain, the source of blindness and folly, is offered.

To charlatans who claim that they have special teachings,
Are served the intestines, rounded like Saṃsāra.

To those who lust and crave, is given
The goiter, with which all are sore afflicted.

To those indifferent to the truth of Voidness
The cartilage,[15] which is neither meat nor fat, is served.

To people with small merit but great ambition
The tasteless and useless throat is given.

To persons who know little but want to teach
Are served the entrails from the lower parts.

To foolish yogis who blindly dwell in caves,
Tripe, smooth outside but coarse within, is given.

To him whose chief desire is to gather riches,
Is served the lower portion of the gullet.

To mean and brawling women
The head, with all its holes, is given.

To mean but wealthy men,
The round and storing belly is presented.

To people who see nothing but this life,
The testicles are served, fair on the surface but all foul within.

To the patron with sweet words but sullied heart,
The worthless, black intestines are presented.

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 254

Đối với những kẻ không biết hổ thẹn cũng chẳng biết dè dặt,
Hậu môn, thứ làm hại chính họ và người khác, được dọn ra.

Đối với những hành giả bám chấp vào tâm khi thiền định,
Bộ não, nguồn gốc của mù quáng và ngu si, được dâng lên.

Đối với những kẻ bịp bợm tự nhận có giáo pháp đặc biệt,
Ruột cuộn tròn như Luân Hồi được dọn ra.

Đối với những kẻ đầy dục vọng và khát ái,
Bướu cổ, căn bệnh khiến tất cả khổ sở, được trao cho.

Đối với những kẻ thờ ơ với chân lý Tánh Không,
Sụn[15], chẳng phải thịt cũng chẳng phải mỡ, được dọn ra.

Đối với những kẻ ít công đức nhưng nhiều tham vọng,
Cổ họng vô vị và vô dụng được trao cho.

Đối với những người biết ít nhưng muốn giảng dạy,
Phần nội tạng phía dưới được dọn ra.

Đối với những hành giả ngu muội mù quáng ở trong hang,
Lá sách bò, bên ngoài trơn nhẵn nhưng bên trong thô ráp, được trao cho.

Đối với kẻ chỉ mong tích lũy của cải,
Phần dưới của thực quản được dọn ra.

Đối với những phụ nữ nhỏ nhen và hay gây gổ,
Cái đầu với tất cả những lỗ hổng được trao cho.

Đối với những người đàn ông giàu có nhưng keo kiệt,
Cái bụng tròn tích trữ được dọn ra.

Đối với những kẻ chỉ nhìn thấy đời này,
Tinh hoàn, bên ngoài đẹp đẽ nhưng bên trong đầy ô uế, được trao cho.

Đối với thí chủ lời nói ngọt ngào nhưng tâm ô nhiễm,
Ruột đen vô giá trị được dọn ra.

To women who confuse themselves while still
reviling others,
The teeth, of stony hardness, are served up.

To parents who at home have many mouths to feed,
Skin, both tough and meatless, is presented.

To the person who has nothing whatsoever,
But toils and struggles for his family,
The useless bowels are given.

Incapable disciples who rebel
Are served with thin and meatless soup.

To those who e'er postpone their Dharma practice,
Are given the remnants, symbol of their laziness.

To the countless sentient beings in the plane of
Bardo
Are thrown the final scraps of meat.

The Four Initiations[16] of self-liberation from the
Five Gates[17]
Are given by the butcher of All-Knowing Wisdom;
And with the jug of Wisdom that is immutable,
Sweet wine is offered to all guests without
discrimination.

I, the rich man, have now prepared a feast for you,
So eat and drink, dear guests, just as you please.

This is the eighth chapter of my song,
The Chapter of Dining at the Feast with Guests.

. . . . . .

Now is the time to speak a few propitious words;
Words, surely to be heard by all the Buddhas.
The Precious Ones do not appear on earth but stay
in Dharmadhātu,
While my Guru adorns me by sitting on my head
And my brothers in the Dharma sit in rows [before me].

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 255

Đối với những phụ nữ tự làm mình mê lầm mà vẫn mắng nhiếc người khác,
Những chiếc răng cứng như đá được dọn ra.

Đối với cha mẹ có nhiều miệng ăn phải nuôi trong nhà,
Da dai và không có thịt được dâng lên.

Đối với người chẳng có gì cả,
Nhưng vẫn lao nhọc và vật lộn vì gia đình,
Ruột vô dụng được trao cho.

Đối với những đệ tử thiếu năng lực mà nổi loạn,
Món súp loãng chẳng có thịt được dọn ra.

Đối với những người luôn trì hoãn thực hành Giáo Pháp,
Phần thức ăn thừa, biểu tượng của sự lười biếng, được trao cho.

Đối với vô số chúng sinh trong cảnh giới Trung Ấm,
Những mẩu thịt cuối cùng được ném đến.

Bốn Pháp Quán Đảnh[16] của sự tự giải thoát khỏi Năm Cửa[17]
Được người đồ tể của Trí Tuệ Toàn Tri ban truyền;
Và bằng bình Trí Tuệ bất biến,
Rượu ngọt được dâng cho tất cả khách, không phân biệt.

Ta, người giàu có, nay đã chuẩn bị một bữa tiệc cho các vị;
Vậy xin các vị khách cứ tùy ý ăn uống.

Đây là chương thứ tám trong bài ca của ta,
Chương Dùng Tiệc Cùng Các Vị Khách.

Giờ là lúc nói vài lời cát tường;
Những lời chắc chắn được tất cả chư Phật lắng nghe.
Các Đấng Tôn Quý không xuất hiện trên thế gian mà an trú trong Pháp giới,
Trong khi Đạo sư trang nghiêm cho ta bằng cách ngự trên đỉnh đầu,
Và các huynh đệ trong Giáo Pháp ngồi thành hàng [trước mặt ta].

The first thing one should remember is the
transiency of life;
Then he should read the lives of holy Saints.
Next, he should study the simple or comprehensive
Sūtras,
Choosing them to meet his own requirements.
Then he should contemplate on the Instructions.

If in this song I have hidden anything from you,
If my preaching has been unsound or incomplete,
If I have transgressed or misrepresented anything,
I beg forgiveness from the Holy Ones.

[Milarepa then continued]:

Now, it is time for me, your host, to sing a
song of pride.

At first, when I had contracted this disease,
I sent for a diviner, a yogi of devotion.
As he revealed the divination,
Unsparingly I offered the sacrificial ransom.

When he performed the ritual of offering,
I realized
He was indeed a free-handed yogi
For his riches were truly inexhaustible.
Then he served the feast and entertained
His guests with all propriety.
I became aware he was an experienced yogi;
When he spoke, after the dinner,
He proved that he could teach us all.

When the feast was over, he gracefully gave thanks.
Lastly, he wished for final liberation of all men.
Oh, who is this "Bon"? Of whose "Bon" is he?
He is the "Bon" whose family numbers two-and-twenty,
He calms the fears of those who are besieged,
He is the "Bon" who removes malignant pressures.

This is my little after-dinner song.
Oh guests, drink ye and be drunk with the wine
of Reality!

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 256

Điều đầu tiên người ta nên nhớ là sự vô thường của đời sống;
Sau đó nên đọc tiểu sử các bậc Thánh.
Tiếp theo nên học những kinh điển ngắn gọn hoặc rộng lớn,
Lựa chọn sao cho phù hợp nhu cầu của chính mình.
Rồi nên quán chiếu các lời chỉ dạy.

Nếu trong bài ca này ta đã giấu giếm điều gì với các vị,
Nếu lời giảng của ta không đúng đắn hay chưa đầy đủ,
Nếu ta đã vi phạm hoặc trình bày sai điều gì,
Ta xin các bậc Thánh tha thứ.

[Milarepa tiếp tục:]

Giờ là lúc ta, người chủ tiệc, hát một bài ca tự hào.

Ban đầu, khi ta mắc căn bệnh này,
Ta cho mời một thầy bói, một hành giả du-già có lòng sùng kính.
Khi vị ấy công bố lời bói,
Ta không tiếc gì mà dâng lễ vật chuộc mạng.

Khi vị ấy thực hiện nghi lễ cúng dường, ta nhận ra
Đó quả là một hành giả du-già hào phóng,
Vì tài sản của vị ấy thực sự không bao giờ cạn.
Sau đó vị ấy dọn tiệc và tiếp đãi khách
Với đầy đủ mọi lễ nghi thích hợp.
Ta nhận thấy vị ấy là một hành giả giàu kinh nghiệm;
Khi vị ấy nói sau bữa ăn,
Vị ấy chứng tỏ có thể giảng dạy cho tất cả chúng ta.

Khi bữa tiệc kết thúc, vị ấy duyên dáng nói lời cảm tạ.
Cuối cùng, vị ấy cầu mong mọi người đạt giải thoát rốt ráo.
Ôi, “Bön” này là ai? “Bön” ấy thuộc về ai?
Đó là “Bön” có gia đình gồm hai mươi hai người,
Vị ấy làm lắng dịu nỗi sợ của những người bị vây hãm,
Đó là “Bön” loại bỏ những áp lực tai hại.

Đây là bài ca nhỏ sau bữa ăn của ta.
Hỡi các vị khách, hãy uống và say trong rượu của Thực Tại!

SOURCE / NGUỒN: Garma C. C. Chang (trans.), The Hundred Thousand Songs of Milarepa, Story 24, “The Conversion of a Dying Bonist,” printed pp. 253–256. English facsimile from the source; Vietnamese translated from the English. Original footnote numbers retained.